

Số: 19/2015/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2015

THÔNG TƯ

Ban hành Danh mục thiết bị dạy nghề tối thiểu trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Sửa chữa thiết bị tự động hóa; Sửa chữa thiết bị chế biến dầu khí; Bảo vệ môi trường đô thị; Xử lý rác thải; Chế biến lương thực; Lắp đặt thiết bị lạnh; Công nghệ may veston; Công nghệ sợi; Sửa chữa thiết bị dệt; Gia công ống công nghệ; Vận hành máy xây dựng; Marketing thương mại; Quản lý khai thác công trình thủy lợi; Vận hành cần, cầu trục; Kỹ thuật xây dựng mô hầm lò; Đúc, dát đồng mỹ nghệ; Vận hành máy nông nghiệp; Sửa chữa, lắp ráp xe máy; Cốt thép – Hàn; Bán hàng trong siêu thị

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Dạy nghề;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về Danh mục thiết bị dạy nghề tối thiểu trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Sửa chữa thiết bị tự động hóa; Sửa chữa thiết bị chế biến dầu khí; Bảo vệ môi trường đô thị; Xử lý rác thải; Chế biến lương thực; Lắp đặt thiết bị lạnh; Công nghệ may veston; Công nghệ sợi; Sửa chữa thiết bị dệt; Gia công ống công nghệ; Vận hành máy xây dựng; Marketing thương mại; Quản lý khai thác công trình thủy lợi; Vận hành cần, cầu trục; Kỹ thuật xây dựng mô hầm lò; Đúc, dát đồng mỹ nghệ; Vận hành máy nông nghiệp; Sửa chữa, lắp ráp xe máy; Cốt thép – Hàn; Bán hàng trong siêu thị.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục thiết bị dạy nghề tối thiểu trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề, đối với các nghề sau:

1. Nghề “Sửa chữa thiết bị tự động hóa” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 1a;

2. Nghề “Sửa chữa thiết bị tự động hóa” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 1b;

3. Nghề “Sửa chữa thiết bị chế biến dầu khí” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 2a;

4. Nghề “Sửa chữa thiết bị chế biến dầu khí” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 2b;

5. Nghề “Bảo vệ môi trường đô thị” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 3a;

6. Nghề “Bảo vệ môi trường đô thị” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 3b;

7. Nghề “Xử lý rác thải” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 4a;

8. Nghề “Xử lý rác thải ” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 4b;

9. Nghề “Chế biến lương thực” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 5a;

10. Nghề “Chế biến lương thực” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 5b;

11. Nghề “Lắp đặt thiết bị lạnh” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 6a;

12. Nghề “Lắp đặt thiết bị lạnh” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 6b;

13. Nghề “Công nghệ may veston” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 7a;

14. Nghề “Công nghệ may veston” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 7b;

15. Nghề “Công nghệ sợi” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 8a;

16. Nghề “Công nghệ sợi” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 8b;

17. Nghề “Sửa chữa thiết bị dệt” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 9a;

18. Nghề “Sửa chữa thiết bị dệt” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 9b;

19. Nghề “Gia công ống công nghệ” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 10a;

20. Nghề “Gia công ống công nghệ” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 10b;

21. Nghề “Vận hành máy xây dựng” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 11a;

21. Nghề “Vận hành máy xây dựng” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 11a;

22. Nghề “Vận hành máy xây dựng” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 11b;

23. Nghề “Marketing thương mại” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 12a;

24. Nghề “Marketing thương mại” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 12b;

25. Nghề “Quản lý khai thác công trình thủy lợi” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 13a;

26. Nghề “Quản lý khai thác công trình thủy lợi” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 13b;

27. Nghề “Vận hành cần, cầu trục” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 14a;

28. Nghề “Vận hành cần, cầu trục” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 14b;

29. Nghề “Kỹ thuật xây dựng mỏ hầm lò” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 15a;

30. Nghề “Kỹ thuật xây dựng mỏ hầm lò” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 15b;

31. Nghề “Đúc, dát đồng mỹ nghệ” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 16a;

32. Nghề “Đúc, dát đồng mỹ nghệ” trình độ cao đẳng nghề được quy định tại Phụ lục 16b;

33. Nghề “Vận hành máy nông nghiệp” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 17a;

34. Nghề “Sửa chữa, lắp ráp xe máy” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 18a;

35. Nghề “Cốt thép - Hàn” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 19a;

36. Nghề “Bán hàng trong siêu thị” trình độ trung cấp nghề được quy định tại Phụ lục 20a;

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2015

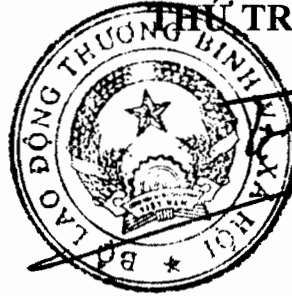
Điều 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tổ chức chính trị - Xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng cục Dạy nghề, các trường trung cấp nghề, trường cao đẳng nghề, trường trung cấp chuyên nghiệp, trường cao đẳng và trường đại học có đăng ký hoạt động dạy nghề các nghề có tên nêu tại Điều 1 và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HỘND, UBND, Sở LĐTBXH, Sở Tài chính các tỉnh;
Thành phố trực thuộc Trung ương;
- Website của Chính phủ;
- Website Bộ LĐTBXH;
- Công báo;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, TCDN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Huỳnh Văn Tí

Phụ lục

Danh mục thiết bị dạy nghề tối thiểu trình độ trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề cho các nghề: Sửa chữa thiết bị tự động hóa; Sửa chữa thiết bị chế biến dầu khí; Bảo vệ môi trường đô thị; Xử lý rác thải; Chế biến lương thực; Lắp đặt thiết bị lạnh; Công nghệ may veston; Công nghệ sợi; Sửa chữa thiết bị dệt; Gia công ống công nghệ; Vận hành máy xây dựng; Marketing thương mại; Quản lý khai thác công trình thủy lợi; Vận hành cần, cầu trục; Kỹ thuật xây dựng mỏ hầm lò; Đúc, dát đồng mỹ nghệ; Vận hành máy nông nghiệp; Sửa chữa, lắp ráp xe máy; Cốt thép – Hàn; Bán hàng trong siêu thị

(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2015/TT- BLĐTBXH ngày 17 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

**(Nội dung chi tiết của phụ lục tại cổng thông tin điện tử của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội:
<http://www.molisa.gov.vn>)**